**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**LÝ LỊCH CỦA NGƯỜI XIN VÀO ĐẢNG**

Họ và tên đang dùng:……

Họ và tên khai sinh:……...............

Quê quán:………

Số lý lịch:…...................

**SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

01. Họ và tên đang dùng:…… 02. Nam, Nữ….

03. Họ và tên khai sinh:….................

04. Bí danh:…...............

05. Ngày, tháng, năm sinh:….................

06. Nơi sinh:…................

07. Quê quán:…................

08. Nơi cư trú:……...............

– Nơi thường trú:….................

– Nơi tạm trú:….................

09. Dân tộc: ……................. 10. Tôn giáo:……................

11. Nghề nghiệp hiện nay:……................

12. Trình độ hiện nay:….................

– Giáo dục phổ thông:……...............

– Giáo dục nghề nghiệp:…...............

– Giáo dục đại học và sau đại học:…...............

– Học hàm:……. Lý luận chính trị:……...............

– Ngoại ngữ: ……..Tin học:…...............

– Tiếng dân tộc thiểu số:….................

13. Ngày và nơi vào Đoàn TNCSHCM: …..

14. Ngày và nơi vào Đảng CSVN lần thứ nhất (nếu có):…...............

15. Ngày và nơi công nhận chính thức lần thứ nhất (nếu có):…...............

16. Người giới thiệu vào Đảng lần thứ nhất (nếu có):……................

1)……..............................

2)…................................

17. LỊCH SỬ BẢN THÂN

……...............................

18. NHỮNG CÔNG TÁC, CHỨC VỤ ĐÃ QUA

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ tháng năm đến tháng năm | Làm việc gì, ở đâu | Chức vụ |
|   |   |   |

19. ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ

………………………………………………………………………………………………………………………..

20. NHỮNG LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐÃ QUA

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên trường | Ngành học hoặc tên lớp họcHình thức học | Từ tháng nămđến tháng năm | Văn bằngchứng chỉ |
|   |   |   |   |

21. ĐI NƯỚC NGOÀI

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ tháng nămđến tháng năm | Nội dung đi | Nước nào |
|   |   |   |

22. KHEN THƯỞNG

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tháng năm | Lý do, hình thức | Cấp quyết định |
|   |   |   |

23. KỶ LUẬT

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tháng năm | Lý do, hình thức | Cấp quyết định |
|   |   |   |

24. HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

1. Cha đẻ:……., năm sinh:…………

Nơi sinh:…….

Quê quán:….

Nơi cư trú:…….

Nghề nghiệp:…..

Hoàn cảnh kinh tế:….

Lịch sử chính trị qua từng thời kỳ:…….

2. Mẹ đẻ:…….. , năm sinh:…

Nơi sinh:………

Quê quán:…

Nơi cư trú:….

Nghề nghiệp:…….

Hoàn cảnh kinh tế:….

Lịch sử chính trị qua từng thời kỳ:…….

3. Anh chị em ruột: (khai rõ như Cha, Mẹ theo thứ tự từ lớn đến nhỏ)

– Anh:………..

– Chị:…..

– Em:…..

4. Ông, Bà Nội:

– Ông Nội:……… Năm sinh:……

Nơi cư trú:…….

Nghề nghiệp:….

Lịch sử chính trị:……

– Bà Nội:……………. Năm sinh:…

Nơi cư trú:…..

Nghề nghiệp:……

Lịch sử chính trị:………..

5. Ông, Bà Ngoại:

– Ông Ngoại:…….. Năm sinh:……

Nơi cư trú:…….

Nghề nghiệp:…….

Lịch sử chính trị:…….

– Bà Ngoại:……. Năm sinh:……..

Nơi cư trú:….

Nghề nghiệp:…..

Lịch sử chính trị:….

6. Bên Vợ/Chồng: (bao gồm Cha, Mẹ, Anh em ruột của vợ/chồng; Vợ/chồng và các con, các mục khai giống như Cha, Mẹ đẻ)

25. TỰ NHẬN XÉT

(Ghi những ưu điểm, khuyết điểm chính của bản thân về các mặt phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác và quan hệ quần chúng, sự tín nhiệm của quần chúng và đảng viên ở đơn vị công tác đối với bản thân như thế nào)
…………………………………………………………………………………………………………………….

26. CAM ĐOAN VÀ KÝ TÊN

Tôi cam đoan đã khai đầy đủ, rõ ràng và chịu trách nhiệm trước Đảng về những nội dung đã khai trong lý lịch.

*……, ngày………tháng……..năm…..*

***Ký tên***

(Ghi rõ họ và tên)

**CÁCH VIẾT LÝ LỊCH ĐẢNG VIÊN**

**I. Yêu cầu**:

Người vào Đảng tự khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng các nội dung trong lý lịch; không tẩy xoá, sửa chữa và nhờ người khác viết hộ.

**II. Nội dung khai lý lịch:**

1. Họ và tên đang dùng: Viết đúng họ, chữ đệm và tên, ghi như trong giấy chứng minh nhân dân, bằng chữ in hoa. Ví dụ: NGUYỄN VĂN HÙNG.

2. Nam, nữ: là nam thì gạch chữ “nữ”, là nữ thì gạch chữ “nam”.

3. Họ và tên khai sinh: viết đúng họ, chữ đệm và tên ghi trong giấy khai sinh.

4. Bí danh: viết các bí danh đã dùng.

5. Ngày, tháng, năm sinh: viết đúng ngày, tháng, năm sinh đã ghi trong giấy khai sinh. Nếu không còn giấy khai sinh thì khai theo giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu hoặc theo các giấy tờ cần thiết khác chứng minh đủ điều kiện theo quy định tại điều kiện theo quy định tại điều 29 Bộ luật dân sự.

6. Nơi sinh: Viết rõ thôn, xã, huyện, tỉnh, thành phố; số nhà, đường phố, phường, quận, thành phố theo tên hiện hành của hệ thống hành chính Nhà nước nơi cấp giấy khai sinh.

7. Quê quán: là nơi sinh sống của ông, bà nội, cha đẻ, trường hợp cá biệt có thể ghi theo quê quán của người mẹ đẻ hoặc người nuôi dưỡng mình từ nhỏ (nếu không biết rõ bố, mẹ). Viết địa chỉ như chỉ tiêu 06 nêu trên.

8. Nơi ở hiện nay: là nơi đăng ký trong sổ hộ khẩu. Viết địa chỉ như chỉ tiêu 06 nêu trên. Nếu bản thân hiện nay đang tạm trú ở đâu thì viết thêm địa chỉ nơi tạm trú.

9. Dân tộc: viết tên dân tộc gốc của bản thân như: Kinh, Thái, Tày, Nùng, Mường...(nếu là con lai người nước ngoài thì ghi rõ quốc tịch, dân tộc của bố, mẹ là người nước ngoài).

10. Tôn giáo: trước khi vào Đảng theo tôn giáo nào thì ghi rõ: đạo Phật, đạo Thiên chúa, đạo Hồi, đạo Cao Đài, đạo Hoà Hảo...ghi cả chức sắc trong tôn giáo (nếu có), không theo đạo nào thì ghi “không”.

11. Nghề nghiệp của bản thân hiện nay: viết rõ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức, nhân viên, thợ thủ công, bộ đội, nhà văn, nhà báo, chủ doanh nghiệp...; nếu sống phụ thuộc gia đình thì ghi là học sinh, sinh viên hoặc chưa có việc làm.

12. Trình độ hiện nay:

- Giáo dục phổ thông: viết rõ đã học xong lớp mấy hệ 10 hay 12 năm, chính quy hay bổ túc văn hoá (ví dụ: 8/10 chính quy; 9/10 bổ túc văn hoá).

- Chuyên môn, nghiệp vụ, học vị, học hàm: đã được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ kỹ thuật gì thì viết theo văn bằng đã được cấp, thuộc chuyên ngành nào, học chính quy hay tại chức. Cụ thể như sau:

+ Chuyên môn, nghiệp vụ: viết theo bằng cấp về chuyên môn nghiệp vụ (ví dụ: Công nhân kỹ thuật hàn bậc 3, Trung cấp Thú y, Cao đẳng Sư phạm, Đại học nông nghiệp...).

+ Học vị: viết rõ học vị theo bằng cấp về chuyên môn kỹ thuật (ví dụ: Tiến sỹ Toán học, Thạc sỹ Triết học, Cử nhân Luật, Kỹ sư cơ khí, Bác sỹ Ngoại khoa...theo đúng văn bằng) nếu có nhiều bằng thì ghi tất cả.

+ Học hàm: là danh hiệu được Nhà nước phong như: Giáo sư, Phó Giáo sư.

- Lý luận chính trị: viết theo chứng chỉ, văn bằng đã được cấp như: sơ cấp, trung cấp, cao cấp, cử nhân, hệ chính quy hay tại chức. Nếu đã học xong chương trình 2 năm ở trong nước trước đây, ở Liên Xô (cũ) và một số nước xã hội chủ nghĩa khác thì viết là cao cấp. Nếu đã học ở các trường đại học trong nước viết theo quy định của Ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương.

- Ngoại ngữ: viết theo văn bằng hoặc chứng nhận đã được cấp: Đại học Anh ngữ, Pháp ngữ, Nga ngữ...(nếu tốt nghiệp đại học ngoại ngữ). Đối với hệ bồi dưỡng ngoại ngữ thì ghi là: Anh, Pháp, Nga...trình độ A, B, C, D.

13. Ngày và nơi kết nạp vào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: viết rõ ngày, tháng, năm và nơi kết nạp vào Đoàn (chi đoàn, đoàn cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

14. Ngày và nơi kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ nhất (nếu có): viết rõ ngày, tháng, năm và nơi kết nạp vào Đảng (chi bộ, đảng bộ cơ sở, huyện tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

15. Ngày và nơi công nhận chính thức lần thứ nhất (nếu có): Viết như chỉ tiêu 14.

16. Người giới thiệu vào Đảng lần thứ nhất (nếu có): viết rõ họ, tên, chức vụ, đơn vị công tác từng người lúc giới thiệu mình vào Đảng, nếu ban chấp hành đoàn cơ sở giới thiệu thì viết rõ tên đoàn thanh niên cơ sở và tổ chức đoàn thanh niên cấp trên trực tiếp.

17. Lịch sử bản thân: tóm tắt quá khứ từ thời niên thiếu cho đến ngày tham gia hoạt động xã hội (như ngày vào Đoàn thanh niên, nhập ngũ), ngày thoát ly hoặc ngày vào hoạt động trong các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội.

18. Những công tác, chức vụ đã qua: viết đầy đủ, rõ ràng, liên tục 9theo tháng) từ khi tham gia hoạt động xã hội đến nay, từng thời gian làm việc gì? ở đâu? Giữ chức vụ gì về Đảng, chính quyền, trong lực lượng vũ trang, các đoàn thể, các tổ chức văn hoá, giáo dục, khoa học, xã hội...(viết cả thời gian nhập ngũ, xuất ngũ, tái ngũ, bị bắt, bị tù, bị đứt liên lạc hoặc không hoạt động nếu có...)

19. Đặc điểm lịch sử: Viết rõ lý do bị ngừng sinh hoạt đảng (nếu có); có bị bắt, bị tù không (do chính quyền nào, từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu). Có tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu?).

20. Những lớp đào tạo, bồi dưỡng đã qua: viết rõ đã học những lớp lý luận chính trị hay chuyên môn, nghiệp vụ nào, theo chương trình gì; cấp nào mở, tên trường, thời gian học, ở đâu; học chính quy hay tại chức; tên văn bằng hoặc chứng chỉ được cấp.

21. Đi nước ngoài: viết rõ thời gian từ tháng, năm nào đến tháng, năm nào, đi nước nào, nội dung đi; do cấp nào cử đi.

22. Khen thưởng: viết rõ tháng năm, hình thức được khen thưởng (từ bằng khen trở lên), cấp nào quyết định; các danh hiệu được Nhà nước phong tặng: Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú, Nhà giáo ưu tú...

23. Kỷ luật: viết rõ tháng năm, lý do sai phạm, hình thức kỷ luật (về kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể từ khiển trách trở lên). Cấp nào quyết định.

24. Hoàn cảnh gia đình: Viết rõ những người chủ yếu trong gia đình như:

- Cha, mẹ đẻ (hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ), cha, mẹ vợ (hoặc cha, mẹ chồng), vợ hoặc chồng: Viết rõ: họ và tên, năm sinh, quê quán; chỗ ở, nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế, thái độ chính trị của từng người qua các thời kỳ:

+ Về hoàn cảnh kinh tế từng người: Viết rõ thành phần giai cấp trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, trong cải cách ruộng đất năm 1954 (ở miền Bắc) hoặc trong cải tạo nông, công, thương nghiệp năm 1976 ở các tỉnh thành phố phía Nam từ Quảng Trị trở vào như: cố nông, bần nông, trung nông, phú nông, địa chủ, công chức, viên chức, dân nghèo, tiểu thương, tiểu chủ, tiểu tư sản, tư sản...(nếu có sự thay đổi thành phần giai cấp cần nói rõ lý do). Nếu thành phần gia đình chưa được quy định ở các thời điểm nêu trên và hiện nay thì viết như nội dung hướng dẫn ở chỉ tiêu 11 nêu trên. Nguồn thu nhập, mức sống của gia đình hiện nay (viết tại thời điểm kê khai, bao gồm: *Tổng thu nhập của hộ gia đình (trong 01 năm): gồm lương, các nguồn thu khác của bản thân và của các thành viên cũng sinh sống chung trong một hộ gia đình về kinh tế. Nhà ở, đất ở, đất sản xuất, kinh doanh (viết rõ ngồn gốc: được cấp, đựoc thuê, tự mua, xây dựng, nhà đất thừa kế...tổng diện tích) của bản thân và của các thành viên khác cũng sinh sống chung trong một hộ gia đình (thành viên nào đã ra ở riêng thì không khai ở đây). Hoạt động kinh tế: Viết rõ kinh tế cá thể, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần tư nhân, chủ trang trại...số lao động thuê mướn. Những tài sản có giá trị lớn: Viết những tài sản của bản thân và hộ gia đình có giá trị 50 triệu đồng trở lên.*).

+ Về thái độ chính trị của từng người: Viết rõ đã tham gia tổ chức cách mạng, làm công tác gì, giữ chức vụ gì? Tham gia hoạt động và giữ chức vụ gì trong tổ chức chính quyền, đoàn thể, đảng phái nào... của đế quốc hoặc chế độ cũ; hiện nay, những người đó làm gì? ở đâu? Nếu chết thì ghi rõ lý do chết, năm nào? Tại đâu?

- Anh, chị, em ruột của bản thân, của vợ (hoặc chồng); các con: Viết rõ họ tên, năm sinh (tuổi), chỗ ở, nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế, thái độ chính trị qua các thời kỳ như trên.

- Đối với ông, bà, nội ngoại, chú bác cô dì cậu ruột: viết rõ họ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và thái độ chính trị qua các thời kỳ của từng người như trên.

25. Tự nhận xét: Viết những ưu, khuyết điểm chính của bản thân về các mặt: phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác và quan hệ quần chúng từ khi phấn đấu và Đảng đến nay; sự tín nhiệm của quần chúng và đảng viên ở đơn vị công tác đối với bản thân như thế nào?

26. Cam đoan và ký tên: Viết “Tôi cam đoan đã khai đầy đủ, rõ ràng và chịu trách nhiệm trước Đảng về những điều đã khai trong lý lịch”; viết rõ ngày, tháng, năm, ký tên, ghi rõ họ tên.